

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Dự án: Khu tái định cư xã Bình Tường phục vụ dự án tuyến đường tránh
phía Nam thị trấn Phú phong, huyện Tây Sơn.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ Quy định quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 02/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong;

Căn cứ Quyết định số 1745/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư năm 2021 (vốn đầu tư tập trung ngân sách tỉnh);

Căn cứ Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 3939/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 3977/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư năm 2021;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 682/BC-SKHĐT ngày 20/10/2022, đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 162/SXD-HTKTTĐ ngày 30/6/2022 và đề nghị của UBND huyện Tây Sơn tại Văn bản số 205/TTr-UBND ngày 14/10/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Khu tái định cư xã Bình Tường phục vụ dự án tuyến đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, với nội dung chính như sau:

1. Phê duyệt dự án đầu tư

a. Chủ đầu tư: UBND huyện Tây Sơn.

b. Mục tiêu đầu tư

- Cụ thể hóa đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 các khu tái định cư phục vụ dự án tuyến đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn.

- Tạo quỹ đất tái định cư cho người dân bị ảnh hưởng bởi dự án xây dựng tuyến đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn.

c. Quy mô đầu tư xây dựng: Đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư xã Bình Tường phục vụ dự án tuyến đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong, bao gồm các hạng mục và quy mô đầu tư như sau:

- San nền:

+ San nền mặt bằng với tổng diện tích $S = 1,40$ ha; chiều cao đắp nền trung bình: $+ 2,16$ m; cao độ san nền trong lô thấp hơn cao độ vỉa hè 15 cm. Đắp đất với độ chặt theo yêu cầu $K = 90$ đối với phần diện tích phân lô; $K = 95$ đối với phần diện tích đất trong nền đường.

+ Nguồn vật liệu đất khai thác tại mỏ đất xã Tây Phú, huyện Tây Sơn; cự ly vận chuyển đến chân công trình khoảng $L = 14,5$ km.

- Hệ thống giao thông:

+ Xây dựng 04 tuyến đường giao thông với quy mô đường phố nội bộ có lộ giới từ $11,5$ m ÷ 20 m với tổng chiều dài khoảng $L = 442,41$ m; tốc độ thiết kế $V_{tk} = 30$ km/h; tải trọng trục tính toán: $P = 10$ tấn/trục. Cụ thể như sau :

• Đường ĐS1 chiều dài $132,57$ m.

- .Đường ĐS2 chiều dài 81,50 m.
- .Đường ĐS3 chiều dài 126,77 m.
- .Đường ĐS4 chiều dài 101,57 m.
- + Hệ thống giao thông nội bộ được đấu nối với đường Quốc lộ 19 tại Km47+15 (*phía bên phải*).
- + Kết cấu mặt đường từ trên xuống dưới như sau:
 - .Bê tông nhựa chặt hạt mịn (*BTNC 12,5*) dày 7cm;
 - .Cấp phối đá dăm loại 1 D_{max25} dày 15cm;
 - .Cấp phối đá dăm loại 2 $D_{max37,5}$ dày 18cm;
 - .Đất đầm chặt K98 dày 30cm.
- + Kết cấu bó vỉa, vỉa hè: Vỉa hè lát đá granit màu tím, bó vỉa bằng đá granit màu tím.
- + Hồ trồng cây: Bố trí hai bên vỉa hè, khoảng cách giữa các hồ trung bình 10-12m/hồ và bố trí tại vị trí giữa 02 lô đất.
- + Tường chắn đất: Xây tường chắn đất bằng bê tông xi măng M200 đá (1x2) dọc theo ranh giới phía Nam, nhằm hạn chế phần đất trong ranh quy hoạch lấn ra đất ruộng lúa hiện trạng.
- + An toàn giao thông: Lắp đặt hệ thống biển báo và vạch sơn đường được bố trí đầy đủ theo Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.
 - Hệ thống thoát nước mưa:
 - + Toàn bộ nước mưa của dự án được thu gom vào hệ thống thoát nước mưa và thoát ra hướng Tây Nam của dự án (*phần tiếp giáp với hành lang an toàn giao thông đường bộ Quốc lộ 19*).
 - + Xây dựng hệ thống thoát nước mưa với tổng chiều dài $L = 453m$; sử dụng công bê tông ly tâm (*gồm 429m cống D600mm, 10m cống D1000mm, 14m cống D1500mm*); 28 hố ga thăm các loại và 28 hố thu nước mặt đường. Trên mạng lưới thoát nước bố trí hố ga các loại (*tại các vị trí chuyển hướng và thay đổi độ dốc*) bằng bê tông B20 đá (1x2), nắp đáy hố ga chính bằng bê tông cốt thép B20 đá (1x2). Các tuyến cống qua đường dùng công chịu tải trọng H30, cống vỉa hè dùng công chịu được tải trọng Hvh.
 - + Xây dựng mương các cửa thu nước, cửa xả nước ở phía Tây Bắc dự án để hoàn trả tuyến mương thủy lợi hiện trạng.
 - Thoát nước thải:
 - + Xây dựng hệ thống thoát nước thải với tổng chiều dài $L = 512m$ (*gồm 332m ống HDPE D225mm, 136m ống uPVC D160mm, 44m ống uPVC D110mm*). Trên mạng lưới bố trí 16 giếng thăm bằng bê tông cốt thép và 44 hố ga thu nước hộ gia đình.
 - + Xây dựng bể xử lý nước thải cục bộ có kích thước $D \times R \times C = (4,65 \times 4,9 \times 3,6)m$ với kết cấu bê tông cốt thép hợp khối; bể xử lý nước thải được đặt tại khu đất cây xanh phía Tây Bắc của dự án.

+ Nước thải sau khi được xử lý sơ bộ qua bể tự hoại của nhà dân sẽ được thu gom và vận chuyển về bể xử lý nước thải để được xử lý khi thải ra môi trường.

- Cấp nước sinh hoạt và phòng cháy chữa cháy:

+ Hệ thống cấp nước của dự án được đấu nối về hệ thống cấp nước D168mm dọc đường Quốc lộ 19 do Ban Quản lý cấp và thoát nước huyện Tây Sơn quản lý, vận hành.

+ Xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt với tổng chiều dài L = 768m bằng ống HDPE (gồm 412m ống D63mm, 356m ống D110mm). Trên mạng lưới cấp nước bố trí 02 trụ cứu hỏa và các phụ kiện trên đường ống.

- Hệ thống cấp điện sinh hoạt và chiếu sáng:

+ Hệ thống cấp điện 22kV: Xây dựng mới đường dây 22kV đấu nối tại lưới điện hiện có sau đó đi nối đến ranh giới quy hoạch chiều dài khoảng 90,0m. Xây dựng mới đường dây 22kV đi ngầm trong dự án với chiều dài khoảng 93,0m.

+ Trạm biến áp: Xây dựng mới 1 trạm biến áp 3 pha 01-TBA 250kVA-22/0,4kV kiểu trạm búp sen đặt ngoài trời.

+ Hệ thống cấp điện 0,4kV: Xây dựng mới tuyến điện 0,4kV đi ngầm với chiều dài tuyến khoảng 350m.

+ Hệ thống cấp điện chiếu sáng: Xây dựng mới tuyến điện chiếu sáng đi ngầm với chiều dài tuyến khoảng 391m; bố trí cột đèn chiếu sáng cho các tuyến đường; sử dụng loại cột đèn 6,0m + cần rời 2m + đèn chiếu sáng LED.

- Hệ thống hồ ga và ống luồn cáp thông tin liên lạc:

+ Xây dựng lắp đặt tuyến ống chờ để luồn cáp thông tin liên lạc đi ngầm dưới vỉa hè với chiều dài tuyến 330m.

+ Xây dựng hệ thống hồ ga, tấm đan bằng bê tông đá (1x2) B15.

d. Địa điểm xây dựng: Xã Bình Tường, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

đ. Loại, nhóm dự án, cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật; nhóm C; cấp IV.

e. Tổng mức đầu tư dự án: 28.070.886.000 đồng (Hai mươi tám tỷ, không trăm bảy mươi triệu, tám trăm tám mươi sáu nghìn đồng). Trong đó:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và TĐC	:	5.130.000.000	đồng;
- Chi phí xây dựng	:	17.321.341.000	đồng;
- Chi phí thiết bị	:	372.627.000	đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	432.529.000	đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	1.184.865.000	đồng;
- Chi phí chi khác	:	447.349.000	đồng;
- Chi phí dự phòng	:	3.191.175.000	đồng.

g. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2022 - 2024.

h. Nguồn vốn đầu tư: Thực hiện theo Văn bản số 1818/UBND-KT ngày 07/4/2022 của UBND tỉnh, cụ thể: Ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý (sử dụng

từ nguồn kinh phí bồi thường, GPMB và tái định cư của dự án Xây dựng tuyến đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong).

i. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

k. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: UBND huyện Tây Sơn chịu trách nhiệm lập phương án, triển khai thực hiện công tác bồi thường, GPMB theo quy định.

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Chi tiết có Phụ lục kèm theo.

Điều 2. UBND huyện Tây Sơn phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tây Sơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19.(M.12b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự án: Khu tái định cư xã Bình Tường phục vụ dự án tuyến đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn.
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh).

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tư vấn khảo sát, lập nhiệm vụ khảo sát và thiết kế BVTC - Dự toán xây dựng	308.305	Vốn đầu tư công	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV/2022	Trọn gói	20 ngày
2	Tư vấn giám sát công tác khảo sát xây dựng	2.239		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV/2022	Trọn gói	20 ngày
3	Chi phí rà phá bom mìn	40.262		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV/2022	Trọn gói	30 ngày
4	Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	57.853		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV/2022	Trọn gói	15 ngày
5	Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT thi công xây dựng và thiết bị	60.971		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV/2022	Trọn gói	15 ngày

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
6	Tư vấn giám sát thi công xây dựng và thiết bị công trình	416.625	Vốn đầu tư công	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV/2022	Trọn gói	Theo thời gian thi công
7	Toàn bộ khối lượng xây dựng và thiết bị công trình	17.711.012 <i>(Trong đó: Chi phí xây dựng: 17.321.342; chi phí thiết bị: 372.627; chi phí nghiệm thu hệ thống điện: 17.043).</i>		Đấu thầu rộng rãi qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý IV/2022	Trọn gói	90 ngày
Tổng cộng giá trị các gói thầu: 18.597.267.000 đồng <i>(Mười tám tỷ, năm trăm chín mươi bảy triệu, hai trăm sáu mươi bảy nghìn đồng)./.</i>								